

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

---



**BT1 - DFS/BFS/UCS for Sokoban**  
**CS106 - Trí Tuệ Nhân Tạo**

---

**Đỗ Phương Duy - 23520362**

Ngày ... tháng ... năm ...



## Mục lục

<b>1</b>	<b>Mô tả Sokoban đã được mô hình hóa ra sao? Trạng thái khởi đầu, trạng thái kết thúc, không gian trạng thái, các hành động hợp lệ, hàm tiến triển (successor function) là gì?</b>	<b>3</b>
1.1	Trạng thái khởi đầu (Initial State): . . . . .	3
1.2	Trạng thái kết thúc (Goal State): . . . . .	3
1.3	Không gian trạng thái (State Space): . . . . .	4
1.4	Các hành động hợp lệ (Legal Actions): . . . . .	4
1.5	Hàm tiến triển (Successor Function): . . . . .	4
1.6	Các đặc điểm bổ sung: . . . . .	5
<b>2</b>	<b>Thuật toán DFS, BFS, UCS:</b>	<b>5</b>
2.1	Bảng thống kê: . . . . .	5
<b>3</b>	<b>Nhận Xét:</b>	<b>6</b>



# 1 Mô tả Sokoban đã được mô hình hóa ra sao? Trạng thái khởi đầu, trạng thái kết thúc, không gian trạng thái, các hành động hợp lệ, hàm tiến triển (successor function) là gì?

## 1.1 Trạng thái khởi đầu (Initial State):

---

```
1 class Game:
2     def __init__(self, window):
3         self.window = window
4         self.load_textures()
5         self.player = None
6         self.index_level = 1
7         self.load_level()
8         self.play = True
9         self.scores = Scores(self)
10        self.player_interface = PlayerInterface(self.player, self.level)
```

---

Bao gồm ma trận trạng thái với các giá trị:

- **WALL**: Tường (#)
- **BOX**: Hộp (B)
- **TARGET**: Đích (.)
- **TARGET\_FILLED**: Hộp đã đến đích (X)
- **PLAYER**: Vị trí người chơi (&)
- Ô trống: (0)

## 1.2 Trạng thái kết thúc (Goal State):

---

```
1 def has_win(self):
2     nb_missing_target = 0
3     for y in range(len(self.level.structure)):
4         for x in range(len(self.level.structure[y])):
5             if self.level.structure[y][x] == SOKOBAN.TARGET:
6                 nb_missing_target += 1
7     return nb_missing_target == 0
```

---

Đạt được khi:

- Tất cả các đích **TARGET** đều được lấp đầy bởi **hộp**
- Không còn đích trống



### 1.3 Không gian trạng thái (State Space):

Mỗi trạng thái được biểu diễn bởi:

- Vị trí người chơi (`self.level.position_player`)
- Vị trí các hộp trên bản đồ
- Cấu trúc bản đồ (`self.level.structure`)

### 1.4 Các hành động hợp lệ (Legal Actions):

---

```
1 if event.key in [K_UP, K_DOWN, K_LEFT, K_RIGHT, K_z, K_s, K_q, K_d]:
2     # Di chuyển người chơi
3     self.player.move(event.key, self.level, self.player_interface)
```

---

Bốn hướng di chuyển cơ bản:

- UP/Z: Di chuyển lên
- DOWN/S: Di chuyển xuống
- LEFT/Q: Di chuyển trái
- RIGHT/D: Di chuyển phải

Một hành động được coi là hợp lệ khi:

- Không đâm vào tường
- Nếu đẩy hộp, phải có không gian trống phía sau hộp

### 1.5 Hàm tiến triển (Successor Function):

---

```
1 def auto_move(self):
2     # Các thuật toán tìm kiếm
3     strategy = get_move(self.level.structure[:-1],
4     ↪ self.level.position_player, 'dfs')
5     strategy = get_move(self.level.structure[:-1],
6     ↪ self.level.position_player, 'bfs')
7     strategy = get_move(self.level.structure[:-1],
8     ↪ self.level.position_player, 'ucs')
9     # with open("assets/sokobanSolver/Solverlevel_" + str(self.index_level)
10    ↪ + ".txt", 'w+') as solver_file:
11     #     for listitem in strategy:
12     #         solver_file.write('%s, ' % listitem)
```

---

Hàm này:

- Nhận vào trạng thái hiện tại
- Tính toán các bước di chuyển hợp lệ
- Trả về chuỗi các hành động để đạt mục tiêu



## 1.6 Các đặc điểm bổ sung:

Hàm lưu trữ trạng thái:

---

```
1 class Level:
2     def __init__(self, level_to_load):
3         self.last_structure_state = None
4         self.load(level_to_load)
```

---

Hỗ trợ nhiều thuật toán tìm kiếm:

- DFS (Depth-First Search)
- BFS (Breadth-First Search)
- UCS (Uniform-Cost Search)

Giao diện trực quan:

---

```
1 def update_screen(self):
2     # Cập nhật hiển thị trạng thái trò chơi
3     self.level.render(self.board, self.textures)
4     self.player.render(self.board, self.textures)
```

---

Mô hình này cho phép:

- Biểu diễn đầy đủ trạng thái trò chơi
- Kiểm tra tính hợp lệ của các bước di chuyển
- Theo dõi tiến trình giải
- Hiển thị trực quan quá trình giải
- Áp dụng nhiều chiến lược tìm kiếm khác nhau

## 2 Thuật toán DFS, BFS, UCS:

### 2.1 Bảng thống kê:



Level	DFS	BFS	UCS
1	0.05s   79	0.12s   12	0.08s   12
2	0s   24	0.01s   9	0.01s   9
3	0.2s   403	0.24s   15	0.12s   15
4	0s   27	0.01s   7	0.01s   7
5	Crash Máy	322.11s   20	108.47s   20
6	0.03s   55	0.02s   19	0.02s   19
7	1.01s   707	1.23s   21	0.80s   21
8	0.33s   323	0.29s   97	0.32s   97
9	0.26s   74	0.06s   8	0.01s   8
10	0.01s   37	0.05s   33	0.03s   33
11	0.01s   36	0.03s   34	0.03s   34
12	0.11s   109	0.14s   23	0.14s   23
13	0.17s   185	0.2s   31	0.26s   31
14	4.51s   865	4.16s   23	4.46s   23
15	0.52s   291	0.42s   105	0.42s   105
16	Crash máy	32.55s   34	24.24s   34
17	37.56s   Không có đáp án	37.63s   Không có đáp án	39.93s   Không có đáp án
18	Crash Máy	Crash Máy	Crash Máy

Bảng 1: Bảng kết quả tìm kiếm theo thuật toán(Thời gian chạy | số bước đi)

### 3 Nhận Xét:

**DFS:** Thuật toán này thường có số bước đi lớn và đôi khi dẫn đến "Crash Máy" ở các mức độ phức tạp cao (Level 5, 16, 18). Điều này xảy ra do DFS có thể đi sâu vào cây tìm kiếm mà không tìm thấy lời giải, dẫn đến việc tiêu tốn bộ nhớ lớn.

**BFS:** Ở bài toán Sokoban, mỗi bước đi đều có chi phí là 1 nên BFS đảm bảo tìm thấy lời giải tối ưu nhưng có thể tốn nhiều thời gian và bộ nhớ khi số lượng nút mở rộng quá lớn. Ở Level 5, thuật toán này mất 322.11s, cho thấy vấn đề về độ phức tạp.

**UCS:** UCS hoạt động hiệu quả hơn DFS nhưng cũng gặp vấn đề tương tự BFS.

Trong tất cả các bản đồ thì em thấy level 18 khó nhất vì cả 3 thuật toán đều bị crash khi giải level này. Level 18 có 10 Target và 10 hộp, mê cung cũng khá trick, con người cũng mất khá nhiều thời gian để giải ra được đáp án.